

TẠP CHÍ

**NÔNG NGHIỆP
& PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**
ISSN 1859 - 4581

NĂM THỨ MƯỜI CHÍN

**CHUYÊN ĐỀ
NGHIÊN CỨU NGHỀ CÁ BIỂN
12/2019**

**TỔNG BIÊN TẬP
PHẠM HÀ THÁI
ĐT: 024.37711070**

**PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
DƯƠNG THANH HẢI
ĐT: 024.38345457**

TOÀ SOẠN - TRỊ SỰ
Số 10 Nguyễn Công Hoan
Quận Ba Đình - Hà Nội
ĐT: 024.37711072
Fax: 024.37711073
E-mail: tapchinongnghiep@vnn.vn
Website: www.tapchikhoahocnongnghiep.vn

**VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠP CHÍ
TẠI PHÍA NAM**
135 Pasteur
Quận 3 - TP. Hồ Chí Minh
ĐT/Fax: 028.38274089

Giấy phép số:
290/GP - BTTTT
Bộ Thông tin - Truyền thông
cấp ngày 03 tháng 06 năm 2016.

Công ty TNHH In ấn Đa Sắc
Địa chỉ: Số 7, P. Xuân Phương,
Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

MỤC LỤC

- ❑ NGUYỄN VIỆT NGHĨA. Đánh giá rủi ro sinh thái của nghề lưới chụp khai thác cá nhỏ ở vùng biển vịnh Bắc bộ, Việt Nam 5-14
- ❑ TRẦN THỊ NGỌC ÁNH, VŨ THỊ HẬU, VÕ TRỌNG THẮNG, NGUYỄN VIỆT NGHĨA, VŨ VIỆT HẢI. Tổng quan về nguồn lợi, đặc điểm sinh học, sinh thái học của cá nhám voi (*Rhincodon typus* Smith, 1828) 15-23
- ❑ PHÙNG VĂN GIỎI, NGUYỄN QUANG HÙNG, NGUYỄN KHẮC BÁT, NGUYỄN VĂN HIẾU, ĐỖ ANH DUY, ĐÌNH THANH ĐẠT, TRẦN VĂN HƯỚNG. Nguồn lợi họ Cua bơi (Portunidae) tại Khu Bảo tồn biển Phú Quốc 24-32
- ❑ PHẠM QUỐC HUY, NGUYỄN ĐỨC LINH. Xu hướng phát tán và phân bố mật độ của trứng cá, cá con ở vùng biển phía Tây vịnh Bắc bộ 33-41
- ❑ NGUYỄN VĂN HƯỚNG, NGUYỄN HOÀNG MINH, BÙI THANH HÙNG. Nghiên cứu quy luật phân bố theo mùa vụ ngư trường khai thác cá nhỏ dựa trên một số yếu tố hải dương, môi trường ở vùng biển Đông Nam bộ 42-50
- ❑ BÙI THANH HÙNG, ĐOÀN VĂN BỘ, NGUYỄN HOÀNG MINH. Nghiên cứu biến động năng suất sinh học ở vịnh Bắc bộ 51-60
- ❑ ĐỖ ANH DUY, ĐỖ VĂN KHƯƠNG, ĐỒNG THỊ DUNG, ĐÀM ĐỨC TIẾN, NGUYỄN THẾ HÂN. Nguồn lợi rong biển ven các đảo tiền tiêu ở biển Việt Nam 61-70
- ❑ ĐỖ ANH DUY, TRẦN VĂN HƯỚNG, NGUYỄN HỮU THIÊN, ĐÀM ĐỨC TIẾN, NGUYỄN THẾ HÂN. Thành phần loài, sinh lượng nguồn lợi rong biển ven đảo Trường Sa, Khánh Hòa 71-81
- ❑ VŨ THỊ HẬU. Đặc điểm dinh dưỡng của một số nhóm cá đáy ở vùng biển ven bờ Việt Nam 82-88
- ❑ NGUYỄN PHƯỚC TRIỆU, CAO VĂN HÙNG. Một số đặc điểm sinh học của loài cá đồng *Nemipterus furcosus* (Valenciennes, 1830) ở vùng biển Đông Nam bộ 89-95
- ❑ NGUYỄN XUÂN TOÀN. Kết quả sinh sản và ương giống cá bớp (*Rachycentron canadum* Linnaeus, 1766) tại đảo Hòn Chuối tỉnh Cà Mau 96-100
- ❑ NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO, CAO VĂN HÙNG. Ảnh hưởng của thức ăn và hormone đến sinh sản cá mao ếch (*Allenbatrachus grunniens*, Linnaeus, 1758) 101-106
- ❑ ĐẶNG MINH DŨNG. Ảnh hưởng của thức ăn lên tốc độ sinh trưởng và tỷ lệ sống của cá nác (*Boleophthalmus pectinirostris*) giai đoạn từ cá bột lên cá hương 107-110
- ❑ LẠI DUY PHƯƠNG, PHẠM THÀNH CÔNG, NGUYỄN QUỐC TĨNH, BÙI THỊ THU HIỀN. Thử nghiệm thức ăn chế biến nuôi bào ngư chín lỗ (*Halotis diversicolor*) từ giai đoạn giống đến giai đoạn thương phẩm 111-116
- ❑ BÙI TRỌNG TÂM, NGUYỄN THỊ KIM DUNG, NGUYỄN THỊ DUYỆT, NGUYỄN VĂN NGUYỄN. Ảnh hưởng của hàm lượng dinh dưỡng (N, P), độ mặn, pha tăng trưởng đến sinh khối và hàm lượng chất béo của tảo *Nannochloropsis oculata* (Droop) D. J. Hibberd, 1981 117-123
- ❑ PHẠM THỊ MÁT, ĐÀO DUY THU, NGUYỄN VĂN NGUYỄN. Nghiên cứu nhân giống rong sụn (*Kappaphycus alvarezii*) bằng phương pháp nuôi cấy mô 124-131

TẠP CHÍ

**NÔNG NGHIỆP
& PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**
ISSN 1859 - 4581

NĂM THỨ MƯỜI CHÍN

**CHUYÊN ĐỀ
NGHIÊN CỨU NGHỀ CÁ BIỂN**
12/2019

TỔNG BIÊN TẬP
PHẠM HÀ THÁI
ĐT: 024.37711070

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
DƯƠNG THANH HẢI
ĐT: 024.38345457

TOÀ SOẠN - TRỊ SỰ
Số 10 Nguyễn Công Hoan
Quận Ba Đình - Hà Nội
ĐT: 024.37711072
Fax: 024.37711073
E-mail: tapchinongnghiep@vnn.vn
Website: www.tapchikhoahocnongnghiep.vn

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠP CHÍ
TẠI PHÍA NAM
135 Pasteur
Quận 3 - TP. Hồ Chí Minh
ĐT/Fax: 028.38274089

Giấy phép số:
290/GP - BTTTT
Bộ Thông tin - Truyền thông
cấp ngày 03 tháng 06 năm 2016.

Công ty TNHH In ấn Đa Sắc
Địa chỉ: Số 7, P. Xuân Phương,
Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

- ❑ NGUYỄN DUY THÀNH, NGUYỄN QUỐC TĨNH, VŨ DUYÊN 132-136
HẢI. Áp dụng kiến thức bản địa trong dự báo ngư trường khai thác cá ngừ vằn (nghề lưới rê) ở vùng biển Việt Nam
- ❑ PHAN ĐĂNG LIÊM, NGUYỄN THỊ THU, PHẠM VĂN 137-142
TUẤN, ĐỖ VĂN THÀNH. Đánh giá hiệu quả ứng dụng máy thu lưới thủy lực trên tàu lưới rê tầng đáy tại Quảng Nam
- ❑ ĐÀM TUẤN ANH, VŨ VIỆT HÀ. Các quy định và giải pháp 143-151
giảm thiểu đánh bắt không chủ ý của nghề khai thác cá ngừ đối với rùa biển
- ❑ NGUYỄN VĂN HẢI. Hiện trạng hoạt động khai thác của một số 152-159
đội tàu ở vùng biển Tây Nam bộ, Việt Nam
- ❑ NGUYỄN NHƯ SƠN, NGUYỄN TRÍ ÁI, NGUYỄN PHAN 160-167
PHƯỚC LONG. Hiện trạng công nghệ bảo quản sản phẩm trên tàu cá xa bờ tỉnh Quảng Nam
- ❑ PHẠM VĂN LONG, ĐẶNG VĂN AN, TRẦN XUÂN LÂM. 168-175
Nghiên cứu ứng dụng công nghệ nano UFB (Ultra Fine Bubble) để bảo quản cá ngừ đại dương trên tàu câu tay
- ❑ NGUYỄN XUÂN THỊ, ĐINH XUÂN HÙNG, NGUYỄN TRÍ 176-184
ÁI, NGUYỄN PHAN PHƯỚC LONG. Xây dựng quy trình bảo quản cá ngừ đại dương bằng đá sệt trên tàu câu cá ngừ
- ❑ PHẠM THỊ ĐIỀM, PHAN THỊ HƯƠNG, ĐẶNG VĂN AN, 185-190
BÙI THỊ MINH NGUYỆT, VŨ XUÂN SƠN, BÙI THỊ THU HIỀN. Nghiên cứu xử lý vị chát của cơ thịt mực đại dương phục vụ sản xuất surimi
- ❑ NGUYỄN VĂN THÀNH, NGUYỄN THANH BÌNH, VŨ 191-197
XUÂN SƠN, PHẠM THỊ ĐIỀM, BÙI THỊ THU HIỀN. Nghiên cứu xác định điều kiện thủy phân cá nóc xanh (*Lagocephalus wheeleri*) bằng enzyme protease thương mại
- ❑ BÙI THỊ THU HIỀN, VŨ THỊ QUYÊN, NGUYỄN THANH 198-206
BÌNH, LÊ ANH TÙNG, PHAN THỊ HƯƠNG, TRẦN THỊ HƯƠNG, BÙI THỊ MINH NGUYỆT, ĐẶNG VĂN AN, NGUYỄN VĂN THÀNH, VŨ XUÂN SƠN, PHẠM THỊ ĐIỀM. Nghiên cứu sự biến đổi một số chỉ tiêu cảm quan, hóa học và vi sinh vật của cá bạc má (*Rastrelliger kanagurta*) trong quá trình bảo quản bằng nước đá
- ❑ ĐẶNG VĂN AN, NGUYỄN THANH BÌNH, NGUYỄN VĂN 207-213
THÀNH, VŨ THỊ QUYÊN. Kết quả xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ ngâm hạ nhiệt nhanh kết hợp ngâm phụ gia thực phẩm bảo quản mực ống trên tàu lưới chụp khai thác xa bờ tại Thái Bình
- ❑ NGUYỄN VĂN HIẾU, NGUYỄN KHẮC BÁT, NGUYỄN VĂN 214-220
NGUYỄN, ĐỖ VĂN KHƯƠNG. Đặc điểm phân bố rạn san hô và độ phủ san hô cứng tại các khu vực nghiên cứu thuộc vùng biển ven bờ Việt Nam
- ❑ NGUYỄN CÔNG THÀNH, TRƯƠNG VĂN TUẤN, TRẦN 221-231
QUANG THƯ, ĐỖ THỊ TUYẾT, THÁI THỊ KIM THANH, LƯU NGỌC THIÊN. Biến động chất lượng môi trường tại một số khu bảo tồn biển trọng điểm, giai đoạn từ năm 2006-2018
- ❑ BÙI THANH HÙNG, NGUYỄN HOÀNG MINH, HÁN TRỌNG 232-238
ĐẠT, NGUYỄN NGỌC TUẤN. Nghiên cứu phân bố và biến động các khu vực nước trôi và ảnh hưởng của chúng tới nguồn lợi cá nổi nhỏ vùng biển ven bờ Việt Nam
- ❑ NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG. Nghiên cứu một số đặc trưng 239-244
khí tượng đảo Phú Quốc và Thổ Chu giai đoạn 2018-2019